

PHÍ SỬ DỤNG

Kinh tế học của Khu vực công
Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright

20/4/2012

Mai Hoàng Chương

1

NGUỒN NÀO BÙ ĐẮP CHI PHÍ

- Hai nguồn chính để bù đắp chi phí
 - Thuế tổng quát
 - Phí sử dụng
 - Phí sử dụng
 - Giá được định ra bởi chính phủ khi cung cấp hàng hóa và dịch vụ công cộng
 - Thu phí sử dụng nhằm trang trải một phần hay toàn bộ chi phí
-

THUẾ VÀ PHÍ SỬ DỤNG

- ❑ Thuế mang tính bắt buộc nhưng phí mang tính tự nguyện
 - ❑ Thuế tổng quát gắn với khả năng chi trả và phí gắn với lợi ích nhận được
 - ❑ Thuế nộp vào nguồn thu chung, phí sử dụng gắn trực tiếp vào hàng hóa sử dụng
 - ❑ Phí sử dụng thường sử dụng trong phạm vi các địa phương như phí cầu đường, viện phí, phí đậu xe, học phí trường công
-

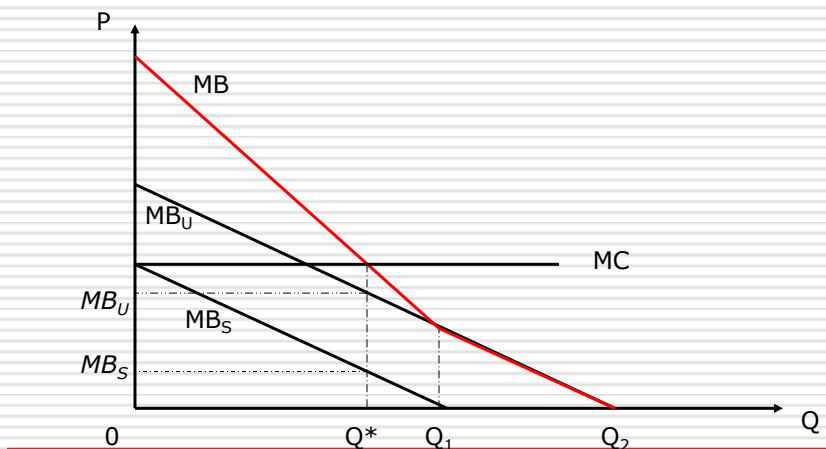
MỤC ĐÍCH PHÍ SỬ DỤNG

- ❑ Tạo nguồn thu để bù đắp chi phí
 - Nguồn thu được sử dụng để bù đắp chi phí giáo dục, bệnh viện, thoát nước, giao thông, công viên, hạ tầng kỹ thuật
 - ❑ Phân bổ nguồn lực hiệu quả
 - Sử dụng phí để hạn chế cầu dựa vào mức sẵn lòng chi trả
 - ❑ Bảo đảm công bằng
 - Nguyên tắc người hưởng lợi (người sử dụng trả tiền)
 - ❑ Giảm tải gánh nặng
 - Thu phí trong tình trạng dư cầu hay là tăng cung?
 - Dư cầu là do sử dụng miễn phí?
-

CÁC LOẠI PHÍ SỬ DỤNG

- Phí trực tiếp
 - Thu trực tiếp khi sử dụng phương tiện công cộng hoặc tiêu dùng hàng hóa/dịch vụ
 - Thí dụ như viện phí, học phí, phí sử dụng nước
- Các phí đặc biệt
 - Tương tự như thuế tài sản
 - Trả cho việc cải thiện cơ sở hạ tầng
 - Thí dụ như phí sử dụng vỉa hè, phí giao thông đường bộ
- Lệ phí
 - Đặc quyền để thực hiện một hoạt động
 - Được ấn định trước đối với từng hoạt động
 - Không nhằm mục đích bù chi phí
 - Thí dụ như lệ phí giấy phép lái xe, lệ phí cấp phép xây dựng

NGUYÊN TẮC VỀ PHÍ SỬ DỤNG



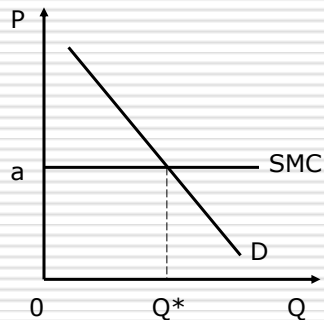
NGUYÊN TẮC VỀ PHÍ SỬ DỤNG

- Tài trợ bằng phí sử dụng khi
 - Phần lớn lợi ích của phương tiện hoặc dịch vụ thuộc về người sử dụng
 - Có khả năng loại trừ sử dụng với chi phí hợp lý
 - Phí sử dụng sẽ có hiệu quả khi cầu co giãn
 - Chi phí nên được phân bổ tỷ lệ với lợi ích nhận được
-

PHÂN BỐ CHI PHÍ

- Phí tiếp cận
 - Bù đắp chi phí đầu tư dài hạn.
 - Người đóng phí không sử dụng trực tiếp phương tiện (được hưởng lợi gián tiếp).
 - Phí cố định độc lập với lượng sử dụng.
 - Có thể thay thế bằng thuế nếu mọi người đều hưởng lợi.
-

PHÂN BỐ CHI PHÍ



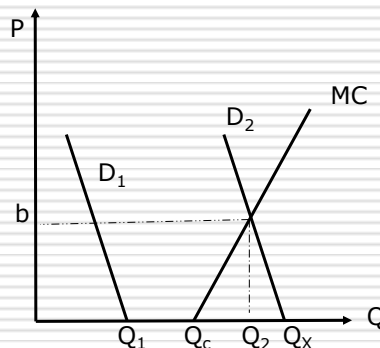
□ Phí sử dụng (phí hoạt động)

- Phương tiện hay dịch vụ công đều có chi phí hoạt động.
- Phí sử dụng nhằm bù đắp chi phí hoạt động.
- Người trả phí là những người trực tiếp sử dụng.
- Nguyên tắc hiệu quả $MB = SMC$
- Vấn đề ngoại tác?

PHÂN BỐ CHI PHÍ

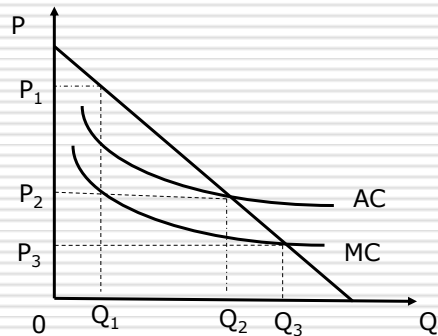
□ Phí tắc nghẽn (congestion charge)

- Chi phí tắc nghẽn là chi phí tăng thêm khi có thêm người sử dụng (lưu thông chậm và tốn thời gian đối với người sử dụng)
- Bù đắp chi phí phát sinh khi có thêm một người sử dụng
- Phân bổ nguồn lực khan hiếm giữa các nhu cầu cạnh tranh



PHÂN BỐ CHI PHÍ

- Phí sử dụng với độc quyền tự nhiên
 - Đặc điểm của độc quyền tự nhiên
 - Điện, cấp thoát nước, khí, giao thông công cộng
 - Chính phủ hoặc công ty tư nhân đặc quyền cung cấp
 - Chính phủ điều tiết giá
 - $P=MC$ và vấn đề trang trải chi phí?
 - $P=AC$ và sử dụng phương tiện hiệu quả?
 - Chính sách phân biệt giá theo lượng sử dụng



PHÍ SỬ DỤNG: MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHÁC

- Ưu điểm
 - Phí sử dụng thích hợp nhất khi phần lớn lợi ích của dịch vụ thuộc về người sử dụng trực tiếp
 - Phí sử dụng là một cách mà những người nơi khác phải trả khi sử dụng dịch vụ

PHÍ SỬ DỤNG: MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHÁC

☐ Nhược điểm

- Phí sử dụng bất lợi đối với người có thu nhập thấp?
 - ☐ Thuế dựa vào nguyên tắc khả năng thu thuế
 - Các vấn đề thu hồi chi phí
 - ☐ Chi phí quản lý và chi phí tuân thủ quá cao
 - ☐ Việc duy trì mức phí
-

Tình huống giá điện (1)

- ☐ Đặc trưng của ngành cấp phát điện?
 - ☐ Tại sao cần phải tăng giá điện?
 - ☐ Nên tăng như thế nào?
 - ☐ Thảo luận những vấn đề liên quan
-

Tình huống giá điện (2)

